

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Trà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Hậu

Ông Trinh Văn Đăng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2021/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXX-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

**Trần Vũ P**, tên gọi khác: P G, sinh năm 1990 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: Tổ X, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn G và bà Trần Thị Diễm C; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: 02:

- Tại Bản án số 69/2010/HSST ngày 22-9-2010 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

- Tại Bản án số 57/2013/HSST ngày 30-5-2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-7-2015, chưa thi hành án phí và bồi thường thiệt hại.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03-8-2021, chuyển tạm giam ngày 06-8-2021 (có mặt)

**Nguyễn Phúc T**, sinh ngày 12-6-2000 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nơi cư trú: Tổ X, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Mỹ H; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03-8-2021, chuyển tạm giam ngày 06-8-2021 (có mặt)

**Người chứng kiến:** Ông Lê Chí L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ X, khu phố Q, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vũ P và Lê Phúc T có mối quan hệ bạn bè và đều là người nghiện ma túy tổng hợp. Sáng ngày 03/8/2021, P gọi điện thoại rủ T đến nhà mình chơi rồi chở P đi mua ma túy sử dụng, T đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô hiệu Vario BKS: 72E1-787.53 đến nhà P chở P đến gần quán cà phê 999 ở khu phố V, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR-VT gặp một người đàn ông tên C (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cất 02 gói ma túy vào túi quần rồi nói T chở về nhà P để sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến đường số 01 thuộc tổ X, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh BR-VT thì bị lực lượng Công an phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đi tuần tra yêu cầu dừng xe lại kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang P, T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt dầu trong túi quần phía trước bên trái P đang mặc; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Vario BKS: 72E1-787.53; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu gold đã qua sử dụng và số tiền 1.100.000 đồng.

*Tại bản kết luận giám định số 411/KLGD-PC09-MT ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:*

Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm P trong một P bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường Phú Mỹ – CATX Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Trịnh Minh Cảnh, Lê Chí L, Trương Minh H, Trần Vũ P, gửi đến giám định có khối lượng 0,2621 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc xử lý vật chứng: Đối với 01 P bì niêm P chất ma túy đề số 411 ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gửi trả sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Vario BKS: 72E1-787.53; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu gold đã qua sử dụng và số tiền 1.100.000 đồng đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố Trần Vũ P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Phúc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

*Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi, đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T đồng thời đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Vũ P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Vũ P mức án từ 06 năm đến 07 năm tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T.

Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại Nokia màu xanh, một điện thoại hiệu Iphone 6 màu gold và số tiền 1.100.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho các bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển số 72E1-787.53 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

*Lời khai của bị cáo:* Bị cáo Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Các bị cáo không có ý bào chữa mà chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Phúc T đề nghị nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Iphone màu gold và xe mô tô biển kiểm soát 72E1-787.53.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng.**

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.**

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó đủ cơ sở xác định được:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/8/2021 tại tổ X, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh BR-VT, Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2621 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Phúc T tàng trữ 0,2621 gam ma túy, loại Methamphetamine nên phạm thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Vũ P tàng trữ 0,2621 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhưng có nhân thân xấu, tại Bản án số: 57/2013/HSST ngày 30-5-2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành

(nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt Trần Vũ P 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết tăng nặng là tái phạm. Bị cáo P chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-7-2015, chưa chấp hành các khoản án phí và bồi thường thiệt hại nên chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội do cố ý, nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.*

Các bị cáo là công dân đã trưởng thành và hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người. Tuy nhiên để phục vụ nhu cầu bản thân các bị cáo đã bất chấp đến các quy định của pháp luật, cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhắc nhở, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm nên đồng phạm với nhau. Xét tính chất hành vi của các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Bị cáo P có vai trò là người khởi xướng, thực hành nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhất tương xứng với hành vi của bị cáo. Bị cáo T có vai trò là người giúp sức tích cực nên cũng phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng:*

Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung:*

Các bị cáo là người không có nghề nghiệp thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại Nokia màu xanh, một điện thoại hiệu Iphone 6 màu gold và số tiền 1.100.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển số 72E1-787.53 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân lai lịch, hành vi phạm tội của đối tượng C để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Vũ P 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-8-2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phúc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-8-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 P bì niêm P đề vụ số 411 ngày 13-8-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Trả lại cho bị cáo Trần Vũ P 01 một điện thoại hiệu Nokia RM-1133, màu xanh, số Imel 1: 357286080351046 đã cũ và không hoạt động, nắp lưng bị bể và 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phúc T một điện thoại hiệu Iphone 6, số Imel: 358365087739588, máy đã cũ, không hoạt động.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước một mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu đen, biển kiểm soát 72E1-787.53, số máy KF41E2118662, số khung MH1KF412XLK114542, đã cũ và không hoạt động.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 28/BB-CCTHADS ngày 19-11-2021, biên lai thu tiền số 0001515 ngày 19-11-2021, của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Vũ P, Nguyễn Phúc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

**Huỳnh Thanh Trà**

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Phương – Trịnh Văn Đăng**

**Huỳnh Thanh Trà**

